

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung;
thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền
quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-BNN-BVTV ngày 28/02/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 48/TTr-SNN ngày 19 tháng 3 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; niêm yết, công khai tại Trung tâm hành chính công theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường,



thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- CT và các PCT UBND Tỉnh;
- Các PCVP UBND Tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo Đắk Nông;
- Lưu: VT, TTHCC, KSTT.

3

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Huy

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 414 /QĐ-UBND ngày 01 tháng 04 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Stt	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ; Mẫu đơn, tờ khai	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu quy định tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT). - Bản sao chứng thực hoặc bản sao chụp (mang theo bản chính để đối chiếu) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. - Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo quy định tại Phụ lục XVI ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT). <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>a) Trình tự thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC), theo đường bưu điện hoặc trực tiếp. Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi Phát triển nông nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Bước 2: Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ trong thời hạn 1,5 ngày làm việc. Hồ sơ không hợp lệ thì trả lại và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Bước 3: Thẩm định hồ sơ trong thời hạn 03 ngày làm việc. Trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Bước 4: Thành lập đoàn đánh giá Chi cục Phát triển nông nghiệp, quyết định thành lập Đoàn đánh giá trong thời hạn 05 ngày làm việc. - Bước 5: Đánh giá thực tế tại cơ sở Đoàn đánh giá thông báo bằng văn bản cho cơ sở về kế hoạch đánh giá trước thời điểm đánh giá 05 ngày, thời gian đánh giá tại cơ sở không quá 01 ngày làm việc. - Bước 6: cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán 	<p>800.000 đồng/lần. Theo quy định tại Thông tư số 231/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 (Mục I, Biểu phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật).</p>	<p>Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp;</p>	



			<p>thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu quy định tại Phụ lục XX ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT) trong thời hạn 05 ngày làm việc.</p> <p>+ Trường hợp chưa đạt yêu cầu, Chi cục Phát triển nông nghiệp, thông báo bằng văn bản cho cơ sở những điều kiện không đạt và yêu cầu tổ chức, cá nhân khắc phục trong vòng 60 ngày. Chi cục Phát triển nông nghiệp cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bản báo cáo khắc phục của cơ sở hoặc kết quả kiểm tra lại.</p> <p>+ Trường hợp không cấp, Chi cục Phát triển nông nghiệp trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>b) Thời hạn giải quyết:</p> <p>- 21 ngày làm việc không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- 84 ngày làm việc khi nhận được bản báo cáo khắc phục của cơ sở có điều kiện không đạt hoặc kết quả kiểm tra lại không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p>			
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu quy định tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT).</p> <p>- Bản sao chứng thực hoặc bản sao chụp (mang theo bản chính để đối chiếu) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>- Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực</p>	<p>a) Trình tự thực hiện</p> <p>- Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC), theo đường bưu điện hoặc trực tiếp.</p> <p>Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi Phát triển nông nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>- Bước 2: Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ trong thời hạn 1,5 ngày làm việc.</p> <p>Hồ sơ không hợp lệ thì trả lại và yêu cầu bổ sung, hoàn</p>	<p>800.000 đồng/lần. Theo quy định tại Thông tư số 231/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 (Mục I, Biểu phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật).</p>	<p>Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp;</p>	

		<p>vật (theo quy định tại Phụ lục XVI ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT).</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>thiện hồ sơ.</p> <p>- Bước 3: Thẩm định hồ sơ trong thời hạn 03 ngày làm việc.</p> <p>Trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Bước 4: Thành lập đoàn đánh giá</p> <p>Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông nghiệp, quyết định thành lập Đoàn đánh giá trong thời hạn 05 ngày làm việc.</p> <p>Trường hợp cơ sở đã được kiểm tra đánh giá xếp loại A theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc kiểm tra, đánh giá cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản thì không thành lập Đoàn đánh giá.</p> <p>- Bước 5: Đánh giá thực tế tại cơ sở</p> <p>+ Đoàn đánh giá thông báo bằng văn bản cho cơ sở về kế hoạch đánh giá trước thời điểm đánh giá 05 ngày, thời gian đánh giá tại cơ sở không quá 01 ngày làm việc.</p> <p>+ Không đánh giá đối với cơ sở đã được kiểm tra đánh giá xếp loại A.</p> <p>- Bước 6: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu quy định tại Phụ lục XX ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT) trong thời hạn 05 ngày làm việc.</p> <p>+ Trường hợp chưa đạt yêu cầu, Chi cục Phát triển nông nghiệp thông báo bằng văn bản cho cơ sở những điều kiện không đạt và yêu cầu tổ chức, cá nhân khắc phục trong vòng 60 ngày. Chi cục Phát triển nông nghiệp cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bản báo cáo khắc phục của cơ sở hoặc kết quả kiểm tra lại.</p> <p>+ Trường hợp không cấp, Chi cục Phát triển nông nghiệp trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>		
--	--	---	---	--	--

			b) Thời hạn giải quyết: - 21 ngày làm việc không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - 07 ngày làm việc không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với cơ sở được kiểm tra, đánh giá xếp loại A theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc kiểm tra, đánh giá cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản. - 84 ngày làm việc khi nhận được bản báo cáo khắc phục của cơ sở có điều kiện không đạt hoặc kết quả kiểm tra lại không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.			
--	--	--	---	--	--	--

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÀI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT UBND CẤP XÃ.

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	Xác nhận hoạt động dịch vụ bảo vệ thực vật	Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp;	